| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 458/2025/HS-ST
Ngày: 15-8-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Hậu.

*Thẩm phán:* Ông Phạm Công Toại.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai.

2. Bà Võ Thị Nam.

3. Bà Trần Thị Bích Vân.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:* Ông Lê Nguyên Thạch và bà Nguyễn Thị Tố H đều là Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa trực tiếp xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 404/2025/HSST ngày 23/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3636/2025/QĐXXST-HS ngày 15/7/2025, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Quốc Đ**; giới tính: nam; sinh ngày 20/12/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: không có nơi thường trú; nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã B, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: không; con ông Lê Văn P (chết) và bà Trần Thị Đ1; vợ là Trần Thủy T và có 01 con sinh năm 2024.

Tiền án: Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 07 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 21/2018/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2022, chưa được xóa án.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/6/2024; có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Đặng Quang V**; giới tính: nam; sinh ngày 02/9/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở hiện tại: Ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh);

quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 09/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Đặng Ngọc V1 và bà Trần Thị Ngọc A; vợ là Nguyễn Thị Thu H1 và có 02 con, đứa lớn sinh năm 2016, đứa nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 28/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 147/2013/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình bản án ngày 31/8/2015.

- Ngày 30/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xử phạt 02 năm 08 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 237/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong bản án vào ngày 27/01/2022.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/6/2024; có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc Đ:*

Bà Đoàn Thị Thiên Thanh T1, là Luật sư của Văn phòng luật sư Đoàn Gia P1, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Phan Văn N, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Võ Thị Kim L, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số I đường T, ấp X, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nay là (nay là xã A, Thành phố Hồ Chí Minh); vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ ngày 24/6/2024, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C với Công an xã T, huyện C tuần tra. Khi đến trước nhà số D đường Q, ấp Đ, xã T, huyện C thì phát hiện Đặng Quang V đang điều khiển xe mô tô gắn biển số 51Y7-0536 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành cho dừng xe để kiểm tra. Kết quả kiểm tra phát hiện trong túi quần trước bên phải của V có 5,02 gam ma túy loại Methamphetamine và V khai mua ma túy của Lê Quốc Đ để bán cho người khác, nên Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V, cùng tang vật.

Cùng ngày 24/6/2024, Công an huyện C khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang V tại ấp Đ, xã T, huyện C, nhưng không phát hiện có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi mua bán chất ma túy.

Cùng ngày 24/6/2024, Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quốc Đ, tại số A đường T, ấp C, xã T, huyện C thì thu giữ 224,45 gam MDMA, 602,37 gam Ketamine, 02 cân điện tử và 10 gói nylon. Lê Quốc Đ khai các chất ma túy trên là của Đ cất giấu, để bán lại cho người khác, nên ngày

25/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Quốc Đ, để điều tra.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Đặng Quang V và Lê Quốc Đ đã được giám định tại Kết luận giám định số 7688/KL-KTHS ngày 02/7/2024 của Phòng K Công an Thành phố H.

Kết quả điều tra xác định từ tháng 04/2024, Lê Quốc Đ đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thành Đ2 không rõ lai lịch, tại quận B để bán lại cho người khác thu lời. Đến ngày 21/6/2024, Lê Quốc Đ tiếp tục mua của Nguyễn Thành Đ2 170.000.000 đồng Ketamine và MDMA, để bán lại cho người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Cùng ngày 21/6/2024, Lê Quốc Đ bán cho Đặng Quang V 4.000.000 đồng Ketamine và V đã bán hết số ma túy này cho người mua, thu lợi 600.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 23/6/2024, Lê Quốc Đ bán cho Đặng Quang V 12.000.000 đồng Ketamine và V đã bán 01 gói cho người có tên T2 không rõ lai lịch, với giá 6.000.000 đồng, nhưng T2 chưa trả tiền. V cất giấu gói Ketamine tại chỗ ở tại ấp Đ, xã T, huyện C và đến ngày 24/6/2024 V đưa đi bán cho cho người phụ nữ không rõ lai lịch sử dụng tài khoản Zalo tên "Lãng Quên" thì bị phát hiện bắt giữ như trên. V chưa bán hết ma túy nên chưa xác định được số tiền thu lợi.

Ngoài ra, cùng ngày 23/5/2024, Lê Quốc Đ bán 01 gói Ketamine, cho Bùi Hoàng V2 với giá 5.000.000 đồng, để V2 sử dụng. Do Đ chưa bán hết ma túy nên chưa xác định được số tiền thu lợi.

Vật chứng thu giữ:

- 224,45 gam MDMA; 602,37 gam Ketamine; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 02 cân điện tử và 10 gói nylon rỗng.

- 5,02 gam Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu OPPO; Xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: không xác định; số loại: không xác định; dung tích xi lanh: không xác định; BS: 51Y7-0536; SM: 5P11012168; SK: RLCN5P1108Y012168. V khai mua xe mô tô của người khác không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên, nhưng kết quả điều tra xác định biển số 51Y7-0536 là của xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo do ông Phan Văn N đứng tên chủ sở hữu, ông N đã bán xe cho người khác không rõ lai lịch, không làm giấy tờ sang tên. Số máy 5P11012168 và số khung RLCN5P1108Y012168 là của xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, biển số 51Y7-0836 của chị Võ Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu. Chị L đã bán xe cho người không rõ lai lịch, không làm giấy tờ sang tên. Do V sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu, nhưng chưa có người đến nhận.

Tại bản Cáo trạng số 315/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 12/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Quốc Đ, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị

cáo Đặng Quang V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:**

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Quốc Đ, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đặng Quang V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ 20 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và phạt bổ sung 20.000.000 đồng. Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang V từ 7 năm đến 8 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đoàn Thị Thiên Thanh T1 bào chữa cho bị cáo Lê Quốc Đ trình bày Luận cứ bào chữa và tranh luận: Luật sư thống nhất về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên đối với lần phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" mà Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử vào năm 2018 thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng bị cáo về tình tiết "tái phạm nguy hiểm". Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo không biết chữ mà chỉ đang học xóa mù chữ tại trại tạm giam, nên mức án 20 năm tù mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo mức án thấp hơn và miễn hình phạt bổ sung, do bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt này.

Bị cáo Lê Quốc Đ thống nhất với Luận cứ bào chữa và ý kiến tranh luận của Luật sư. Bị cáo không trình bày lời bào chữa bổ sung và không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Đặng Quang V không trình bày lời bào chữa và không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, nên có đủ căn cứ để xác định: 5,02 gam ma túy loại Methamphetamine mà Công an huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ trong người của bị cáo Đặng Quang V tại trước nhà số D đường Q, ấp Đ, xã T, huyện C là ma túy của bị cáo Đặng Quang V mua của bị cáo Lê Quốc Đ để bán cho người khác. Các chất ma túy gồm: 224,45 gam MDMA; 602,37 gam Ketamine mà Công an huyện C khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lê Quốc Đ, tại số A đường T, ấp C, xã T, huyện C vào ngày 24/6/2024 là của bị cáo Lê Quốc Đ mua để bán lại cho người khác.

Như vậy, khối lượng chất ma túy mà bị cáo Lê Quốc Đ mua bán là 224,45 gam loại MDMA, 602,37 gam loại Ketamine và 5,02 gam loại Methamphetamine, nên hành vi của bị cáo Lê Quốc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Ngoài lần mua 5,02 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo Lê Quốc Đ để bán bị bắt quả tang vào ngày 24/6/2024 thì trước đó bị cáo Đặng Quang V còn có 02 lần mua ma túy của bị cáo Lê Quốc Đ để bán lại cho người khác. Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Quang V phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Theo bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST, ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo Lê Quốc Đ bị xử phạt 7 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, là tội rất nghiêm trọng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù của bản án trên vào ngày 29/3/2022 và đến

ngày bị cáo phạm tội mới thì bị cáo chưa được xóa án, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm", theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo rõ ràng, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này.

[5] Về áp dụng hình phạt:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây Lê Quốc Đ gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, nó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, mà còn có khả năng gây ra những hậu quả khó lường cho xã hội, do người sử dụng trái phép chất ma túy gây ra. Bị cáo đã từng bị tòa án xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", nhưng sau khi ra tù, hòa nhập với cộng đồng thì bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm vào tội này, điều này chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, cảm hóa. Lẽ ra hình phạt áp dụng đối bị cáo phải là loại hình phạt nghiêm khắc nhất trong khung hình phạt được áp dụng, song xét thấy bị cáo nhận thức pháp luật kém do không có học vấn và có tình tiết giảm nhẹ như đã nhận định tại phần [4], nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe đối với những ai có ý định thực hiện hành vi phạm tội như bị cáo.

Bị cáo Đặng Quang V đã bị tòa án xử phạt 02 lần về các tội khác nhau trong đó có tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với mức án 02 năm 08 tháng tù, nên bị cáo có điều kiện để nhận thức được hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trử trái phép chất ma túy là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội và luôn bị xử phạt rất nghiêm khắc. Nhận thức được vậy, nhưng sau khi hòa nhập với cộng đồng thì bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, điều này chứng tỏ bị cáo là người xem thường pháp luật. Lẽ ra mức án áp đối với bị cáo phải cao hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, song xét thấy khối lượng chất ma túy mà bị cáo mua bán không nhiều và bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như đã nhận định tại phần [4], nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Xét về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 6 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025 còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...". Xét trong vụ án này các bị cáo đều phạm tội nhiều lần và đã Tòa bị xử phạt tù về tội này, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, để tăng cường tính răn đe của pháp luật đối với các bị cáo.

[7] Nhận định trên cũng là lập luận của Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và chấp nhận một phần luận cứ bào chữa của Luật sư.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định bị cáo Lê Quốc Đ bán chất ma túy cho bị cáo Đặng Quang V lần thứ nhất với số tiền 4.000.000 đồng, lần thứ hai với số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo Đặng Quang V đã trả 11.500.000 đồng, còn nợ lại 5.500.000 đồng, còn bị cáo Đặng Quang V thu lợi được 600.000 đồng. Đây là tiền mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có, nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo Lê Quốc Đ phải nộp 11.500.000 đồng và bị cáo Đặng Quang V phải nộp 600.000 đồng, để sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2378/24 gói 2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út L1 và điều tra viên Nguyễn Xuân T3, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2378/24 gói 1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út L1 và điều tra viên Nguyễn Xuân T3, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 10 gói nylon không chứa gì.

Đây là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

- 02 cân điện tử.

Là những phương tiện mà các bị cáo sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy, những vật chứng trên còn giá trị nên căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 Xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: không xác định; số loại: không xác định; dung tích xi lanh: không xác định; BS: 51Y7-0536; SM: 5P11012168; SK: RLCN5P1108Y012168. Bị cáo Đặng Quang V khai mua chiếc xe này của một người không rõ lai lịch và khi mua không viết giấy mua bán, không giao giấy tờ xe. Kết quả điều tra xác định biển số 51Y7-0536 là của xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo do ông Phan Văn N đứng tên chủ sở hữu, ông N đã bán xe cho người khác và khi bán không làm giấy tờ sang tên; số máy 5P11012168 và số khung RLCN5P1108Y012168 là của xe mô tô hiệu Honda Wave alpha biển số 51Y7-0836 của bà Võ Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu, bà L đã bán xe cho người khác và cũng không làm giấy tờ sang tên. Do đó, tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 06 tháng, nếu không ai mang giấy tờ chứng minh quyền sỡ hữu của chiếc xe để xin nhận lại thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt **Lê Quốc Đ** 20 (Hai mươi) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 25/6/2024).

Phạt bổ sung Lê Quốc Đ 7.000.000 (Bảy triệu) đồng.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 và khoản 6 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Xử phạt **Đặng Quang V** 07 (B) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 24/6/2024).

Phạt bổ sung Đặng Quang V 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Buộc bị cáo Lê Quốc Đ phải nộp 11.500.000 (Mười một triệu năm trăm nghìn ) đồng.

- Buộc bị cáo Đặng Quang V phải nộp 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng.

Để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

1/ Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2378/24 gói 2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út L1 và điều tra viên Nguyễn Xuân T3, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 2378/24 gói 1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Út L1 và điều tra viên Nguyễn Xuân T3, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 10 gói nylon không chứa gì.

2/ Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước các vật chứng sau:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màn bể, màu tím, không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO (không kiểm tra được đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), màn bể.

- 02 cân điện tử.

3/ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 06 tháng, nếu không ai mang giấy tờ chứng minh quyền sỡ hữu để xin nhận lại đối với Xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: không xác định; số loại: không xác định; dung tích xi lanh: không xác định; BS: 51Y7-0536; SM: 5P11012168; SK: RLCN5P1108Y012168 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được biển số) thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

*Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/583 ngày 12/8/2025 được lập giữa Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh và PC04 - Công an Thành phố H.*

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15/8/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Hậu**

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- Tòa phúc thẩm tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam; (2)
- Người bào chữa; (1)
- Đương sự; (2)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (23) (4)